

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác dân tộc quý I và nhiệm vụ công tác quý II năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Dân tộc;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Vụ Địa phương III.

Căn cứ chương trình công tác năm 2021, Ban Dân tộc tỉnh tập trung triển khai, thực hiện nhiệm vụ của ngành trong quý I đạt kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

1. Về đời sống sản xuất

- Sản xuất nông nghiệp:

Phối hợp với các địa phương tuyên truyền, vận động người dân kết thúc xuống giống vụ lúa đông xuân để giảm thiệt hại, đồng thời chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn mùa khô năm 2020 - 2021.

Trong quý I, diện tích xuống giống 128.145 ha, đạt 63,2% kế hoạch, thấp hơn cùng kỳ 9,4% (tương đương 13.283ha); trong đó:

- Lúa thu đông: thu hoạch 100% diện tích xuống giống; năng suất trung bình 5,14 tấn/ha (thấp hơn cùng kỳ 0,07 tấn/ha).

- Lúa mùa: thu hoạch 361 ha, nâng tổng số đến nay thu hoạch 611 ha, đạt 45,9% diện tích xuống giống (diện tích còn lại đang chuẩn bị thu hoạch), năng suất 4,42 tấn/ha (cao hơn cùng kỳ 0,18 tấn/ha).

- Lúa đông xuân: xuống giống 6.743 ha, nâng diện tích xuống giống đến nay 59.480 ha, đạt 30,6% kế hoạch, thấp hơn cùng kỳ 4,99% (tương đương 3.126 ha); diện tích lúa nhiễm sâu bệnh 696 ha⁽¹⁾ (giảm 141 ha so với cùng kỳ), đến nay thu hoạch 442 ha, năng suất trung bình 4,9 tấn/ha.

¹ Chủ yếu là bệnh đạo ôn lá, bọ trĩ, cháy bìa lá và một số đối tượng gây hại khác như: Chuột, sâu cuốn lá, sâu đục thân, rầy nâu tuy nhiên với diện tích nhỏ, mức độ gây hại không đáng kể.

- *Cây màu, công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác*: gieo trồng 5.110 h, nâng tổng số đến nay 14.882 ha⁽²⁾, đạt 28,8% kế hoạch (thấp hơn cùng kỳ 5,5%); đã thu hoạch 3.297 ha, sản lượng 68.114 tấn (thấp hơn cùng kỳ 5.537 tấn).

- *Chăn nuôi*: tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi diễn biến phức tạp, khó lường, trong tháng xảy ra bệnh lở mồm long móng tại 62 hộ chăn nuôi trên địa bàn xã Mỹ Chánh, Nguyệt Hóa và Thanh Mỹ, huyện Châu Thành và phường 7, thành phố Trà Vinh⁽³⁾; bệnh dịch tả lợn châu Phi tại 02 hộ chăn nuôi trên địa bàn xã Song Lộc và xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành⁽⁴⁾; bệnh chó dại ở khóm 1, thị trấn Cầu Kè⁽⁵⁾. Chỉ đạo ngành chuyên môn phối hợp chính quyền địa phương tiến hành tiêu hủy, thực hiện các biện pháp khoanh vùng dập dịch, tiêu độc khử trùng theo quy định.

- *Thủy sản*:

Nâng tổng số đến nay 15.984 ha (phần lớn là tôm sú và cua biển), đạt 27,8% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ 1.559 ha. Thời điểm đầu vụ, nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm lớn ảnh hưởng đến sức đề kháng tôm nuôi, bệnh phát sinh chủ yếu là đốm trắng, hoại tử gan tụy và vi bào tử trùng làm thiệt hại 28,7 triệu con tôm sú (diện tích 77 ha) và 42,9 triệu con tôm thẻ chân trắng (diện tích 75,4 ha), tôm chết chủ yếu nuôi ao đất, giai đoạn từ 15 - 30 ngày tuổi.

2. Về giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch

- *Về giáo dục*: Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh tổ chức thi tốt nghiệp các lớp Sơ, Trung cấp Phật học năm học 2020 - 2021 tại chùa Silatro, phường 9, thành phố Trà Vinh.

- *Văn hóa, thể thao và du lịch*: Tổ chức trưng bày triển lãm và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, Chương trình nghệ thuật đón Giao thừa mừng Xuân Tân Sửu 2021. Tổ chức 04 giải thể thao mừng Đảng mừng Xuân. Tổ chức 06 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa, quảng cáo, “*Game bắn cá*” tại 29 cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- *Y tế*: Tính đến nay, tổng số trường hợp đã thực hiện cách ly trên toàn tỉnh 2.701 trường hợp (cách ly tại cơ sở y tế 26 trường hợp, cách ly tập trung 2.124 trường hợp và cách ly tại nhà, nơi cư trú 551 trường hợp). Đã hoàn thành cách ly tại cơ sở y tế 25 trường hợp, cách ly tập trung 1.996 trường hợp, cách ly y tế tại nhà 549 trường hợp và 01 trường hợp người bị cách ly tại cơ sở y tế tử vong do có bệnh lý nền nặng. Hiện tại, toàn tỉnh còn 128 trường hợp đang cách ly tập trung tại Trường Quân sự, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, cách ly tại nhà, nơi cư trú 02 trường hợp (Càng Long 01, Cầu Ngang 01).

² Màu lương thực 1.667 ha, màu thực phẩm 9.456 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 3.759 ha.

³ Tổng đàn 276 con bò, mắc bệnh 276 con, chết 38 con.

⁴ Tổng đàn 113 con, mắc bệnh 94 con, chết 07 con.

⁵ Tổng đàn 03 con, số con mắc bệnh 01 con, chết 01 con.

3. Về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- *Tội phạm ma túy*: Phát hiện, xử lý 27 vụ, 33 đối tượng phạm tội về ma túy, thu giữ 250,042 gam ma túy tổng hợp; 0,55 gam hêrôin; khởi tố 27 vụ, 31 bị can, xử lý hành chính 02 đối tượng.

- *Tội phạm về trật tự xã hội*: xảy ra 29 vụ, điều tra làm rõ 28 vụ. Tệ nạn xã hội: phát hiện 178 vụ, 1.048 đối tượng vi phạm.

- *Tai nạn giao thông*: Xảy ra 09 vụ làm 09 người chết, 04 người bị thương. Tuần tra, kiểm soát giao thông, phát hiện 5.040 trường hợp vi phạm (đường thủy 381 trường hợp).

- Xảy ra 01 vụ cháy, thiệt hại tài sản khoảng 1,5 tỷ đồng. Kiểm tra an toàn PCCC 473 cơ sở; tổ chức tuyên truyền pháp luật về an toàn PCCC cho khoảng 3.800 lượt người dự.

II. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÔNG TÁC DÂN TỘC

1. Kết quả chỉ đạo, điều hành trong quý I/2021 của tỉnh

UBND tỉnh ban hành Công văn số 242/UBND-KGVX ngày 20/01/2021 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc các xã, thôn trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp tục thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội đã ban hành; Công văn số 28/UBND-CNXD ngày 05/01/2021, Công văn số 344/UBND-CNXD ngày 27/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Công văn số 95/UBND-VP135 ngày 22/01/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước; Công văn 393/UBND-KGVX ngày 29/01/2021 về việc thực hiện Công văn số 103/UBND-HTQT ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Công văn số 698/UBND-KGVX ngày 26/02/2021 về việc chuẩn bị triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025; Công văn số 773/UBND-KGVX ngày 05/3/2021 về việc thực hiện Công văn số 187/UBND-DTTS ngày 27/02/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (hướng dẫn thực hiện Quyết định 39/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025); Công văn số 460/VP-UBND ngày 12/3/2021 về việc tiếp và làm việc với Đoàn của Đại sứ quán Ireland.

2. Tình hình thực hiện các chương trình, chính sách, dự án, đề án do Ủy ban Dân tộc quản lý

2.1. Công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra

- Tổ chức họp các sở, ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố chuẩn bị triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh, tại Hội trường Ban Dân tộc.

- Kiểm tra, nắm tiến độ thực hiện các công trình được đầu tư từ nguồn vốn viện trợ ODA không hoàn lại của Chính phủ Ai Len năm tài khóa 2019 (thực hiện năm 2020 - 2021) tại các xã: Tân Hiệp, Ngãi Xuyên, Hàm Giang (huyện Trà Cú); Đôn Châu, Ngũ Lạc (huyện Duyên Hải); Long Sơn, Trường Thọ (huyện Cầu Ngang) và Mỹ Chánh (huyện Châu Thành).

- Ban hành Quyết định về Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2.2. Kết quả thực hiện chương trình, chính sách

2.2.1. Về thực hiện vốn viện trợ của Chính phủ Ai Len:

Nguồn vốn tài khóa năm 2019 (thực hiện năm 2020 - 2021): Tỉnh được Trung ương thông báo hỗ trợ 9.000 triệu đồng theo Công văn số 1399/UBND-VP135 ngày 20/10/2020 của Ủy ban Dân tộc để triển khai xây dựng 09 công trình cơ sở hạ tầng ở 08 xã đặc biệt khó khăn (Đôn Châu, Ngũ Lạc, Tân Hiệp, Hàm Giang, Ngãi Xuyên, Long Sơn, Trường Thọ, Mỹ Chánh) thuộc 04 huyện: Duyên Hải, Trà Cú, Cầu Ngang và Châu Thành. Đến ngày 10/3/2021: đã khởi công 08 công trình, 01 công trình đang trình UBND huyện phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Đồng thời, Ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ai Len cho các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 năm tài khóa 2019 (thực hiện năm 2020, 2021).

Bên cạnh đó, Ban Dân tộc tỉnh có văn bản đề nghị UBND các huyện: Trà Cú, Cầu Ngang, Duyên Hải, Châu Thành phối hợp chỉ đạo UBND các xã Tân Hiệp, Long Hiệp, Ngũ Lạc, Mỹ Hòa, Hiệp Hòa, Nguyệt Hóa, Song Lộc nghiêm túc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và gửi kết quả thực hiện về Ban Dân tộc đúng thời gian quy định tại Công văn số 28/UBND-CNXD ngày 05/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh để tổng hợp.

2.2.2. Về Dự án đầu tư xây dựng công trình cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần:

Năm 2020, tỉnh được Trung ương giao dự toán bổ sung là 41.917.000.000 đồng để xây dựng cơ sở hỏa táng cho đồng bào Khmer tại huyện Tiểu Cần (nguồn vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu theo Công văn số 13311/BTC-HCSN ngày 30/10/2020 của Bộ Tài chính). Đã giải ngân được 1.542.193.000 đồng, đạt 3,68% so với vốn được giao.

Dự toán còn lại chưa sử dụng đề nghị chuyển nguồn sang năm 2021 là 40.374.807.000 đồng, tương đương 96,32% so với vốn được giao để thực hiện các gói thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa thực hiện.

Đồng thời, Ban đang thực hiện tổ chức đấu thầu qua mạng để lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần.

2.2.3. Về thực hiện Quyết định 2214/QĐ-TTg:

Xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2021-2025 trình UBND tỉnh.

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Đại sứ quán Ireland tại Hà Nội đến thăm tỉnh Trà Vinh từ ngày 18, 19/3/2021.

Đồng thời, tiếp tục hợp tác với Tổ chức CARE quốc tế tại Việt Nam và Trung tâm nghiên cứu sáng kiến phát triển cộng đồng triển khai thực hiện các chương trình, dự án do Đại sứ quán Ireland tài trợ trong năm 2021.

2.2.4. Về thực hiện Chính sách đối với người có uy tín:

Trong quý I/2021, Ban tổ chức thăm 172 người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, Tết cổ truyền Chôl Chnam Thmây của đồng bào Khmer, với số tiền 86 triệu đồng; thăm 07 người có uy tín bị ốm đau với số tiền 07 triệu đồng; viếng đám tang 01 người thân người có uy tín, số tiền 01 triệu đồng.

2.2.5. Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí (theo Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ):

Thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2019 - 2021”. Trong quý I đã cấp được 5.718 ấn phẩm báo, tạp chí.

2.2.6. Công tác tuyên truyền:

- Ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc năm 2021 gửi Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Lập Tờ trình xin chủ trương tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác dân tộc, tôn giáo năm 2021 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2.7. Thực hiện quyết định 414/QĐ-TTg:

UBND tỉnh Trà Vinh có Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 08/10/2019 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/04/2019 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Đến nay có 11 đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Ban Dân tộc tỉnh đang phối hợp, xin ý kiến các ngành về đề cương và dự toán chi tiết, hạng mục “xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Trà Vinh”.

3. Các nhiệm vụ thường xuyên của Ban Dân tộc tỉnh

- Quan tâm giúp Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, hỗ trợ và tạo điều kiện để Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh tổ chức thi tốt nghiệp Sơ - Trung cấp Phật học năm 2020-2021. Tạo điều kiện để Hội Tương tế người Hoa thành phố Trà Vinh hoạt động tốt hơn, chủ yếu là hoạt động tương tế, từ thiện, xã hội và tham gia các cuộc vận động do Nhà nước phát

động như: ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Quỹ phát triển tài năng trẻ, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết ...

- Chủ động phối hợp với các địa phương và người có uy tín nắm tình hình trong vùng đồng bào dân tộc; nắm tình hình dịch bệnh Covid-19 trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số để báo cáo Ủy ban Dân tộc.

- Tiếp và tư vấn 10 vụ, 17 lượt người, nội dung về việc yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tranh chấp đất đai, chính sách đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số. Nhận 04 đơn khiếu nại, nội dung về việc kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, tranh chấp quyền sử dụng đất ... Qua nghiên cứu, đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Phối hợp cùng các ngành chức năng nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tình hình tranh chấp, khiếu kiện trong đồng bào dân tộc tôn giáo để kịp thời tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

4. Các mặt hoạt động khác:

- Tham gia Đoàn Vụ Địa phương III - Ủy ban Dân tộc thăm, tặng quà gia đình chính sách, người có uy tín và hộ nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 trên địa bàn tỉnh, gồm 05 tập thể và 50 cá nhân, tổng kinh phí 42,50 triệu đồng.

- Tổ chức thăm Mẹ Việt Nam anh hùng Phan Thị Đăng, ấp Nguyệt Lăng A, xã Bình Phú, huyện Càng Long nhân dịp kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2021) và tặng phần quà 04 triệu đồng.

- Lập Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021- 2025 (giai đoạn II); Tờ trình dự thảo Công văn mừng Chôl Chnam Thmây của đồng bào Khmer và xin chủ trương tổ chức thăm, tặng quà nhân dịp Chôl Chnam Thmây của đồng bào Khmer năm 2021 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các địa phương và người có uy tín nắm tình hình trong vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo; tranh thủ sự tham gia của người có uy tín, vận động đồng bào chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hoàn thành các loại báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của các sở, ngành có liên quan và của cấp trên theo quy định.

- Nắm tình hình công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số báo cáo Ủy ban Dân tộc; Tình hình tranh chấp, khiếu kiện trong đồng bào dân tộc, tôn giáo; tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

5. Đánh giá chung

5.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm và sự hỗ trợ của Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là Ủy ban Dân tộc đã giúp cho tỉnh triển khai thực hiện nhiều chương trình, chính sách, dự án có liên quan đến đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh. Sự tập trung chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy và sự điều hành có hiệu quả của UBND tỉnh, sự phối hợp của các Sở, ngành và địa phương có liên quan chuẩn bị triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị tổ chức Chôl Chnam Thmây năm 2021 (Tết cổ truyền của đồng bào dân tộc Khmer); Tổ chức thăm người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2021, Chôl Chnam Thmây năm 2021 của đồng bào Khmer trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; kịp thời nắm tình hình vùng dân tộc và dư luận xã hội xung quanh dịch bệnh Covid – 19 xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc.

5.2. Khó khăn

Bên cạnh kết quả đạt được, còn một số khó khăn như:

- Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp chưa chặt chẽ, thiếu sự liên kết nên còn hạn chế trong việc lồng ghép các nguồn lực thực hiện các chính sách.

- Tiến độ thực hiện Kế hoạch số 79 của UBND tỉnh về thực hiện đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025” theo Quyết định số 414 của Thủ tướng Chính phủ còn chậm.

- Môi trường tự nhiên và xã hội thay đổi theo chiều hướng bất lợi như biến đổi khí hậu, thiên tai, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội là những nguy cơ tiềm ẩn, làm phát sinh những dịch bệnh mới, gây khó khăn cho sản xuất và đời sống của người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DÂN TỘC QUÝ II/2021

1. Một số nhiệm vụ trọng tâm

Căn cứ Chương trình công tác năm 2021 và kết quả thực hiện nhiệm vụ trong quý I, Ban Dân tộc tỉnh đề ra nhiệm vụ công tác quý II năm 2021 như sau:

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 79 của UBND tỉnh về thực hiện đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025” theo Quyết định số 414 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hoàn thành Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán dự án các công trình hạ tầng quy mô nhỏ thuộc Chương trình 135 năm 2018 (nguồn vốn viện trợ ODA không hoàn lại của Chính phủ Ai Len năm tài khóa 2018 thực hiện năm 2019, 2020) báo cáo Ủy ban Dân tộc, Vụ pháp chế thuộc Kiểm toán Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổng hợp đối tượng chuẩn bị thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh do Ban Dân tộc trực tiếp theo dõi. Đồng thời, dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Dự thảo báo cáo kết quả rà soát, xác định số liệu các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù sinh sống trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trình UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Dân tộc.

- Triển khai thi công công trình cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần.

- Tổ chức thăm, tặng quà người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnam Thmây của đồng bào Khmer năm 2021 trên địa bàn các huyện Cầu Ngang, Càng Long, Tiểu Cần, Châu Thành, Duyên Hải, Thành phố Trà Vinh và Thị xã Duyên Hải.

- Tham gia Đoàn Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thăm, tặng quà gia đình chính sách, cán bộ hưu trí và 143 chùa Phật giáo Nam tông Khmer nhân dịp Chôl Chnam Thmây của đồng bào Khmer năm 2021. Đồng thời, hoàn thành báo cáo tình hình trước, trong và sau Chôl Chnam Thmây gửi Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Lập Tờ trình xin chủ trương tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021; Hội nghị tập huấn Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021; Hội nghị tập huấn về Bình đẳng giới năm 2021 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hoàn thành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 12 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách đối với người có uy tín gửi Ủy ban Dân tộc; Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TU ngày 16/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy (khóa IX) về phát triển toàn diện vùng đồng bào Khmer giai đoạn 2011-2015” và xây dựng Nghị quyết về tiếp tục phát triển toàn diện vùng đồng bào Khmer giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh; Chương trình phối hợp công tác giữa Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2030.

- Phân công cán bộ, công chức trực các ngày nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương và nghỉ lễ 30/4 Quốc tế Lao động 01/5 theo quy định.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn.

- Tiếp, tư vấn, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là đồng bào và cư dân Khmer để tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh nắm, chỉ đạo.

2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giúp các huyện đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, nắm tình hình vùng dân tộc và phản ánh lên cấp trên để chỉ đạo kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc quý I và nhiệm vụ công tác quý II năm 2021 của Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- BLD và các phòng;
- Phòng DT các huyện, TP;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Thạch Mu Ni